TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MANG YANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2018/DS-ST
Ngày: 28/11/2018
V/v "Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MANG YANG, TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông **Trương Nam Trung.**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Ayun**.

2. Bà **Vũ Thị Hà.**

Thư ký phiên toà: Ông **Phan Văn Thạch** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 28/11/2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai xét xử công khai vụ án dân sự thụ lý số: 31/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 8 năm 2018 về việc "*Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Nguyễn Tấn H**, sinh năm: 1991.
Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Ông **Lê Đức V.**
Địa chỉ: Thôn P, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai.
Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 06/3/2018, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Nguyễn Tấn H trình bày:

Do có quen biết nhau nên vào ngày 24/5/2016 (âm lịch) ông Nguyễn Tấn H có cho ông Lê Đức V vay với số tiền 20.000.000 đồng *(Hai mươi triệu đồng)*,

sau đó đến ngày 14/7/2016 (âm lịch) ông H tiếp tục cho ông V vay thêm với số tiền là 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)*. Tổng cộng 02 lần vay là 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)*, ông V hẹn khi nào ông H cần tiền thì ông V sẽ trả. Khi nhận tiền hai bên có viết "Giấy vay tiền", ông Lê Đức V đã nhận đủ tiền và ký nhận vào "Giấy vay tiền", đề ngày 24/5/2016, lần vay ngày 14/7/2016 (âm lịch) ông V chỉ ghi nội dung *"ngày 14 tháng 7 tôi Lê Đức V lấy thêm 5 triệu"* nhưng không có ký tên vào giấy vay tiền, chứng cứ này ông H đã cung cấp cho Tòa án:

Đến khi ông H cần tiền và yêu cầu ông V trả thì ông V không chịu trả mà cứ khất lần và cho đến nay ông V vẫn không trả nợ cho ông H. Nay ông H yêu cầu Tòa án buộc ông V phải trả số tiền nợ gốc là 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)*, Ông H không yêu cầu ông V phải trả tiền lãi.

Đối với bị đơn ông Lê Đức V, trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện việc cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng cho ông V theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng ông H không đến Tòa án làm việc nên không có lời khai tại hồ sơ vụ án.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai:

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Việc Tòa án thụ lý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như trình tự phiên tòa. Đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn ông Nguyễn Tấn H chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Đối với bị đơn ông Lê Đức V việc chấp hành theo quy định của pháp luật tố tụng chưa bảo đảm. Tòa án tiến hành giao nhận các văn bản tố tụng cho ông Lê Đức V nhưng ông V không nhận các văn bản tố tụng, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản này theo quy định tại Điều 177 BLTTDS. Do đó, việc vắng mặt của các bị đơn đã từ bỏ các quyền lợi của mình trong vụ kiện *Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản* này.

Về nội dung: Ông Nguyễn Tấn H yêu cầu ông Lê Đức V phải trả số tiền nợ gốc là 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)*. Căn cứ vào chứng cứ do nguyên đơn cung cấp là Giấy vay tiền ngày 24/5/2016 có tại hồ sơ vụ án thể hiện ông Lê Đức V đã vay của ông Nguyễn Tấn H 02 lần, lần thứ nhất (ngày 24/5/2016 âm lịch): ông V vay của nguyên đơn số tiền 20.000.000 đồng, ông V ký tên vào giấy vay tiền; Lần thứ hai (ngày 14/7/2016 âm lịch): ông Lê Đức V lấy thêm 05 triệu, nhưng không thể hiện vay tiền của ai, và không có chữ ký của ông V.

Do đó, chưa đủ căn cứ để xác định ông Lê Đức V có vay số tiền tổng cộng là 25.000.000 đồng của ông Nguyễn Tấn H.

Từ các chứng cứ cứ nêu trên đề nghị HĐXX áp dụng điểm c Khoản 1 Điều 259 Bộ luật tố tụng dân sự, hoãn phiên tòa để xác minh, thu thập, bổ sung tài liệu, chứng cứ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[2] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Tấn H có đơn yêu cầu tòa án giải quyết "Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản" đối với bị đơn là ông Lê Đức V, có nơi đăng ký HKTT và chổ ở hiện nay tại thôn P, xã H, huyện M, tỉnh Gia Lai. Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Bị đơn là ông Lê Đức V đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3] Xét yêu cầu của nguyên đơn là ông Nguyễn Tấn H yêu cầu ông Lê Đức V phải trả nợ với số tiền là 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)*. Xét thấy hợp đồng dân sự vay tài sản giữa ông H và ông V được thực hiện trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm pháp luật về hình thức và nội dung nên có giá trị và được pháp luật bảo vệ. Ông H đã cung cấp chứng cứ là "Giấy vay tiền" thể hiện ngày 24/5/2016 ông V vay của ông H số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng), chứng cứ trên dưới mục "người vay" có chữ ký và chữ viết "Lê Đức V", đến ngày 14/7/2016 (âm lịch) ông H tiếp tục cho ông V vay thêm với số tiền là 5.000.000 đồng *(Năm triệu đồng)* lần vay này ông V chỉ ghi nội dung *"ngày 14 tháng 7 tôi Lê Đức V lấy thêm 5 triệu"* nhưng không có ký tên vào giấy vay tiền. Tuy nhiên cho đến nay ông V vẫn không trả số tiền trên cho ông H. Từ khi Tòa án thụ lý vụ án đến nay, Tòa án đã thực hiện đầy đủ các thủ tục cấp, tống đạt, thông báo văn bản tố tụng theo trình tự giải quyết vụ án dân sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng ông V không đến Tòa để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của ông H, Tòa án cũng đã mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng bị đơn ông V vẫn không đến tham gia phiên họp, sau đó Tòa án cũng đã niêm yết công khai biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ nhưng ông V cũng không có ý kiến phản đối đối với những nội dung mà nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết

và các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp, điều này thể hiện ông V đã từ bỏ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình và mặc nhiên chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông H. Nên xét thấy yêu khởi kiện của ông V là có căn cứ.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc cần hoãn phiên tòa để xác minh, thu thập, bổ sung tài liệu, chứng cứ làm rõ việc ông Lê Đức V có vay số tiền tổng cộng là 25.000.000 đồng của ông Nguyễn Tấn H hay không là không cần thiết. Vì căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 91 và khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự, trong quá trình giải quyết vụ án ông H không cần có nghĩa vụ chứng minh khi ông V không có văn bản thể hiện ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của ông H. Do đó có đủ cơ sở để xác định ông V hiện có nợ ông H số tiền là 25.000.000 đồng nên yêu cầu của ông H cần được chấp nhận.

[5] Về lãi suất: Ông H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của ông H được chấp nhận nên ông V phải liên đới chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông H được trả lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 92; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Áp dụng:Điều 274; Điều 275; Điều 280; Điều 398; Điều 463; Điều 465 và Điều 466 Bộ luật dân sự năm 2015;

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Tấn H.

- Buộc ông Lê Đức V phải trả cho ông Nguyễn Tấn H số tiền 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)*.
- Buộc ông Lê Đức V phải chịu 1.250.000 đồng *(Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm.
- Trả lại cho ông Nguyễn Tấn H số tiền 625.000 đồng *(Sáu trăm hai mươi lăm nghìn đồng)* là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004963 ngày 08/8/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai.

Kể từ ngày người có quyền yêu cầu thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án,quyềnyêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từngày tuyên án (ngày 28/11/2018), nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Mang Yang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Nam Trung

Tuy nhiên Viện kiểm sát nhận nhân huyện Mang Yang yêu cầu Tòa án nhân huyện Mang Yang cần hoãn phiên tòa để xác minh, thu thập thêm các chứng cứ làm căn cứ giải quyết vụ án, đó là:

- Cần lấy lời khai của vợ, bố mẹ ông V để xác định gia đình có biết ông V đã vay số tiền 25.000.000 đồng *(Hai mươi lăm triệu đồng)* của ông Nguyễn Tấn H hay không, ông V có sử dụng số tiền này vào mục đích chung của gia đình không để xác định người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lý do ông V không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án.